

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt**

Hội đồng Quản trị (HDQT) Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Ngân hàng Bưu điện Liên Việt) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc niêm yết Trái phiếu do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng năm 2023

- Thực hiện niêm yết toàn bộ Trái phiếu do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng trong năm 2023;
- Nơi niêm yết: Do HDQT quyết định lựa chọn theo quy định của Pháp luật;
- ĐHCĐ giao/ủy quyền cho HDQT được toàn quyền quyết định và tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký niêm yết và các công việc khác liên quan đến việc niêm yết Trái phiếu do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng năm 2023 cho các đợt phát hành trong thời gian giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thông qua việc xây dựng Đề án phát triển Ngân hàng Bưu điện Liên Việt gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 (Đề án), cụ thể như sau:

a. Sự cần thiết

- Tình hình nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng đang ngày càng gia tăng là điều đã được dự báo trước khi đại dịch Covid-19 bùng phát, do đó, việc cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong giai đoạn hiện nay nhằm đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu và gia tăng hiệu quả công tác xử lý, thu hồi nợ và tài sản tồn đọng cho Ngân hàng;
- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 689/QĐ-TTG ngày 08 tháng 6 năm 2022 và định hướng của Ngân hàng Nhà nước tại Quyết định 1382/QĐ-NHNN ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc xây dựng Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”.

b. Các nội dung trình phê duyệt

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt:



- Định hướng, mục tiêu chính của Đề án (chi tiết tại Phụ lục - đính kèm Tờ trình này).
- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau:
 - Chủ động xem xét, quyết định việc hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung chi tiết các nội dung Đề án nhằm phù hợp quy định của pháp luật, hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tình hình hoạt động thực tế của Ngân hàng;
 - Quyết định nội dung các tài liệu có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết để trình, báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận Đề án;
 - Ban hành Đề án; thực hiện chỉ đạo hoặc giao Tổng Giám đốc chỉ đạo việc triển khai Đề án.
- 3. Giao/Ủy quyền cho HĐQT quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.


Các nội dung nêu trên có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *Đ*

Nơi nhận: *Đ*

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Đ*



Đ

Nguyễn Đức Thụy

PHỤ LỤC

(Đính kèm tờ trình số 34/2023/TTr-HĐQT ngày 3 tháng 3 năm 2023 của HĐQT)

ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN LIENVIETPOSTBANK GẮN VỚI XỬ LÝ NỢ XẤU GIAI ĐOẠN 2021-2025

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Hà Nội, tháng 4 năm 2023

5000
NGÂN
NG MA
BƯU E
ÊN
KIỂM

1. Nâng cao năng lực tài chính

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng vốn điều lệ để cải thiện, nâng cao năng lực tài chính, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ an toàn vốn đáp ứng theo chuẩn mực vốn Basel II (theo phương pháp tiêu chuẩn).
- Quản lý hiệu quả của các khoản góp vốn đầu tư dài hạn.
- Sửa đổi, bổ sung các quy định xử lý sở hữu chéo, ngăn ngừa việc lạm dụng quyền quản trị, điều hành, quyền cổ đông lớn để thao túng hoạt động của Tổ chức tín dụng (TCTD): Tuân thủ tỷ lệ góp vốn mua cổ phần (sở hữu chéo).
- Ngân hàng áp dụng Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn, triển khai thí điểm áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao tại Ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước nắm cổ phần chi phối và NHTM cổ phần có chất lượng quản trị tốt đã hoàn thành áp dụng Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn.
- Nâng cao chất lượng Báo cáo tài chính (BCTC) và Báo cáo thường niên của các TCTD, trong đó đảm bảo đầy đủ, chính xác, bao gồm cả các thông tin phi tài chính như cơ cấu sở hữu, hoạt động quản trị điều hành.


2. Kiểm soát, nâng cao chất lượng tài sản, đặc biệt là chất lượng tín dụng

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật về cấp tín dụng, bảo đảm tiền vay, các quy định an toàn trong hoạt động tín dụng; nghiêm cấm che giấu nợ xấu, phản ánh sai lệch chất lượng tín dụng và kết quả kinh doanh.
- Tăng cường quản lý rủi ro để giảm chi phí dự phòng rủi ro; kiểm soát, hạn chế rủi ro tập trung tín dụng, tăng trưởng tín dụng trung, dài hạn phù hợp với khả năng huy động vốn.
- Nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định tín dụng và hiệu quả quản trị rủi ro tín dụng; đổi mới hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý rủi ro tín dụng.
- Hạn chế/không cấp tín dụng cho mục đích góp vốn mua cổ phần, góp vốn hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh tại các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực rủi ro cao; Hạn chế/không mua trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán có hoạt động trong lĩnh vực rủi ro cao; đảm bảo khách hàng vay vốn phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động cấp tín dụng.

3. Xử lý nợ xấu

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu; xây dựng và triển khai các biện pháp kiểm soát nợ xấu phát sinh mới và nâng cao chất lượng tín dụng. Phấn đấu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tiếp tục giữ tỷ lệ nợ xấu bao gồm nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho Công ty Quản lý tài sản của TCTD Việt Nam (VAMC) và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ dưới 3%.
- Rà soát thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về xử lý nợ xấu theo chỉ đạo của NHNN, đồng thời áp dụng toàn diện các biện pháp, chính sách quy định tại Nghị quyết 42/2017/QH14 (hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế) và quy định pháp luật có liên quan trong quá trình xử lý thu hồi nợ xấu nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng hoạt động.
- Thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid – 19 theo đúng quy định pháp luật.
- Đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp, thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật. Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý tài sản bảo đảm; thu nợ và xử lý tài sản bảo đảm; kiểm soát chặt chẽ và giảm chi phí hoạt động.
- Rà soát các khoản mục tài sản có bản chất tín dụng tồn đọng nhiều năm được hạch toán tại các khoản mục phải thu khác, tài sản có khác, nợ cơ cấu (không bao gồm nợ cơ cấu theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung) và có lộ trình xử lý cụ thể.
- Tiếp tục chủ động phối hợp tích cực với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặc biệt là cơ quan Công an, Tòa án, Thi hành án trong quá trình xử lý Tài sản đảm bảo (TSBĐ) để thu hồi nợ nhằm đảm bảo thu hồi tối đa giá trị khoản nợ, hạn chế thiệt hại cho Ngân hàng.
- Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng, đẩy nhanh tiến độ trích lập dự phòng đối với nợ xấu đã bán cho VAMC.
- Tăng cường công tác truyền thông, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao hiểu biết, thống nhất của các cá nhân, bộ phận nghiệp vụ liên quan về các giải pháp xử lý nợ xấu.

4. Kiểm soát và tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn

- Đẩy mạnh việc huy động vốn và đa dạng hóa các phương thức huy động vốn. 

- Nâng cao tính ổn định và bền vững khả năng chi trả của ngân hàng, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn. Đảm bảo tỷ lệ LDR theo quy định.

5. Về cơ cấu lại và phát triển hệ thống mạng lưới

- Cơ cấu lại hệ thống mạng lưới
- Phát triển hệ thống mạng lưới
- Tăng số lượng doanh nghiệp và người dân tiếp cận với các dịch vụ tài chính, ngân hàng do các TCTD cung ứng.

6. Chuyển đổi mô hình kinh doanh của Ngân hàng từ lệ thuộc hoạt động tín dụng sang mô hình kinh doanh đa dịch vụ, tăng tỷ trọng thu phí dịch vụ

- Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ Ngân hàng.
- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hiện đại hóa hệ thống công nghệ, trong đó có giải pháp phù hợp đảm bảo an ninh CNTT, nâng cao tính chuyên môn, chuyên nghiệp trong cung ứng dịch vụ ngân hàng điện tử.
- Tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập của các NHTM lên khoảng 16-17%.
- Hoàn thiện thể chế chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để các TCTD cung ứng đầy đủ, đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính, nhất là sản phẩm dịch vụ ngân hàng phi tín dụng và các sản phẩm dịch vụ hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ số, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nền kinh tế. Tạo điều kiện để khách hàng dễ dàng tiếp cận, sử dụng dịch vụ an toàn, hiện đại.

7. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành và tính minh bạch trong hoạt động:

- Quy định cụ thể về trách nhiệm trước pháp luật của Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành, Ban kiểm soát (BKS), Kiểm toán nội bộ (KTNB) của Ngân hàng.
- Đảm bảo tính độc lập về thẩm quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của HĐQT, Ban điều hành và BKS; tăng số lượng thành viên HĐQT độc lập.
- Xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ cao, có tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức tuân thủ pháp luật. Tích cực đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nghiệp vụ thường xuyên cho cán bộ nhân viên đối với các sản phẩm, dịch vụ mới cung ứng.
- Đổi mới hệ thống quản trị ngân hàng phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế tiên tiến, đặc biệt tăng cường hiệu quả quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ để kiểm soát một cách có hiệu quả các loại rủi ro trong hoạt động, đặc biệt là Rủi ro tín dụng (RRTD), Rủi ro thanh khoản (RRTK) và Rủi ro thị

trường (RRTT), đồng thời phòng ngừa, phát hiện và khắc phục kịp thời các vi phạm giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng.

- Triển khai thực hiện mô hình ngân hàng hiện đại; áp dụng hệ thống quản trị rủi ro phù hợp với các nguyên tắc, chuẩn mực Basel II (phương pháp tiêu chuẩn); Ban hành các quy định tối thiểu về quản trị RRTK, RRTD, RRTT (lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và giá hàng hóa phái sinh liên quan) và Rủi ro hoạt động (RRHD), đảm bảo 3 lớp bảo vệ trong hoạt động ngân hàng.
- Đổi mới hệ thống Xếp hạng nội bộ đối với khách hàng doanh nghiệp và cá nhân song song với đẩy nhanh tiến độ dự án Basel II: tiếp tục triển khai dự án công cụ đo lường RRTD hiện đại trong đó có xây dựng đổi mới hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ (XHTDNB) đối với khách hàng theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế.
- Hiện đại hóa hệ thống công nghệ; phát triển hệ thống thông tin quản lý nội bộ, hạ tầng CNTT và hệ thống thanh toán nội bộ; nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp hoạt động và yêu cầu quản trị, điều hành; tăng cường ứng dụng CNTT vào điều hành và quản lý, phân tích và phòng ngừa rủi ro; có giải pháp phù hợp đảm bảo an ninh, bảo mật thông tin.
- Giữ vai trò chủ đạo trong lĩnh vực tín dụng nông nghiệp, nông thôn; Cơ cấu lại theo mô hình NHTM đa năng.
- Ngân hàng chủ động xây dựng, điều chỉnh Chiến lược kinh doanh phù hợp với giai đoạn mới; trong đó hoạch định chiến lược phát triển dịch vụ rõ ràng, chú trọng phát triển các kênh cung ứng dịch vụ hiện đại ứng dụng công nghệ số; đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ ngân hàng, phát triển mạnh các kênh dịch vụ phi tín dụng nhằm tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng và cam kết tham gia tích cực, hiệu quả vào việc thực thi tài chính toàn diện.

8. Tăng cường ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ, mô hình ngân hàng số và phát triển nguồn nhân lực của ngành ngân hàng

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới và ứng dụng các công nghệ hiện đại, thông qua việc tăng cường tích hợp CNTT trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh của các TCTD.
- Tăng cường biện pháp bảo đảm an toàn đối với hệ thống các TCTD, trong đó, tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng trung tâm Dự phòng dữ liệu (Disaster Recovery) và hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng. *Ja*



- Tăng cường các quy định và biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong lĩnh vực thanh toán thẻ, ATM, POS và các phương thức thanh toán sử dụng công nghệ cao.
 - Phát triển các mô hình thanh toán thích hợp. Thiết lập hạ tầng thanh toán thống nhất, đồng bộ, có khả năng tích hợp, kết nối các ngành, lĩnh vực khác, từ đó mở rộng hệ sinh thái số và triển khai các dịch vụ thanh toán 24/7.
 - Phát triển ngân hàng số, đẩy nhanh toanh toán không dùng tiền mặt.
 - Chú trọng phát triển nguồn nhân lực.
 - Rà soát, xây dựng điều kiện, tiêu chuẩn đối với các chức danh chủ chốt; lựa chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ hợp lý dựa trên năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; tập trung đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và kinh doanh ngân hàng có trình độ cao, ý thức tuân thủ pháp luật, có đạo đức và tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp tốt.
 - Hoàn thiện và chuẩn hóa quy trình tác nghiệp và quản lý nghiệp vụ ngân hàng, nhất là những nghiệp vụ ngân hàng cơ bản theo hướng tự động hóa.
- 9. Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng, thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít cacbon**
- 10. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ**
- 11. Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị về những vi phạm, tồn tại, yếu kém, nguy cơ tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán**
- 12. Tham gia cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước** *J*